

TRƯỜNG THPT TÂN BÌNH - BÌNH DƯƠNG

THỜI KHÓA BIỂU TOÀN TRƯỜNG NĂM HỌC 2025-2026 ÁP DỤNG TỪ NGÀY 03/11/2025

Ngày	Buổi	Tiết	10A1	10A2	10A3	10A4	10A5
Thứ 2	Sáng	1	SHL - dtmthuy	SHL - ntnhan	SHL - lththuy	SHL - tntruong	SHL - nthoa
		2	Tiếng Anh - dtmthuy	Tiếng Anh - nvhieu	Toán - lththuy	GDKT-PL - nnqnhu	Địa lí - nthoa
		3	Toán - lththuy	Vật lí - htyen	Hóa học - ntnhan	Ngữ văn - ltthi	Địa lí - nthoa
		4	Toán - lththuy	Hóa học - ntnhan	GDQPAN - ntthanh	Lịch Sử - nploc	GDKT-PL - nnqnhu
	Chiều	1	HĐTNK10 - nthnhien	HĐTNK10 - nthnhien	HĐTNK10 - nthnhien	HĐTNK10 - nthnhien	HĐTNK10 - nthnhien
		2	HĐTN - dttgiang	HĐTN - ntnhan	HĐTN - nthnhien	HĐTN - tntruong	HĐTN - nvloi
		3	HĐTN - dttgiang	HĐTN - ntnhan	HĐTN - nthnhien	HĐTN - tntruong	HĐTN - nvloi
		4					
Thứ 3	Sáng	1	Tin học - tmduc	Tiếng Anh - nvhieu	Hóa học - ntnhan	Ngữ văn - ltthi	Sinh học - ttmphuong
		2	Lịch Sử - nploc	Tiếng Anh - nvhieu	Hóa học - ntnhan	Ngữ văn - ltthi	Sinh học - ttmphuong
		3	Vật lí - hnbao	Ngữ văn - hhmnh	Tin học - tmduc	Lịch Sử - nploc	Ngữ văn - vttuyen
		4	Vật lí - hnbao	Ngữ văn - hhmnh	Lịch Sử - nploc	Công nghệ - ntthuong	Ngữ văn - vttuyen
	Chiều	1	Tin học - tmduc	GDĐP - nnqnhu	Ngữ văn - dttnghuyet	Tiếng Anh - nvhieu	Lịch Sử - nploc
		2	Vật lí - hnbao	Tin học - tmduc	Ngữ văn - dttnghuyet	Tiếng Anh - nvhieu	Toán - ntcnhung
		3	Ngữ văn - dttnghuyet	Tin học - tmduc	Vật lí - hnbao	Công nghệ - ntthuong	Toán - ntcnhung
		4					
Thứ 4	Sáng	1	Hóa học - ndthep	Hóa học - ntnhan	Tin học - tmduc	Địa lí - nthoa	Toán - ntcnhung
		2	Hóa học - ndthep	Hóa học - ntnhan	Toán - lththuy	Địa lí - nthoa	Toán - ntcnhung
		3	Tiếng Anh - dtmthuy	Sinh học - ttmphuong	Toán - lththuy	GDĐP - nnqnhu	Lịch Sử - nploc
		4	Lịch Sử - nploc	Sinh học - ttmphuong	Tiếng Anh - dtmthuy	GDQPAN - ntthanh	GDĐP - nnqnhu
	Chiều	1	GDTC - nhtam		GDTC - tntruong		GDTC - nvloi
		2	GDTC - nhtam		GDTC - tntruong		GDTC - nvloi
		3					
		4					
Thứ 5	Sáng	1	Hóa học - ndthep	Vật lí - htyen	GDĐP - nnqnhu	Toán - lhphap	Tiếng Anh - dtmthuy
		2	Sinh học - dttruc	Vật lí - htyen	Toán - lththuy	Toán - lhphap	GDQPAN - ntthanh
		3	Toán - lththuy	GDQPAN - ntthanh	Tiếng Anh - dtmthuy	Sinh học - dttruc	Công nghệ - ntthuong
		4	Toán - lththuy	Ngữ văn - hhmnh	Tiếng Anh - dtmthuy	Sinh học - dttruc	Công nghệ - ntthuong
	Chiều	1	GDĐP - nnqnhu	Toán - dthson	Lịch Sử - nploc	Địa lí - nthoa	Tiếng Anh - dtmthuy
		2	Sinh học - dttruc	Toán - dthson	Vật lí - hnbao	GDKT-PL - nnqnhu	Tiếng Anh - dtmthuy
		3					
		4					
Thứ 6	Sáng	1	Tiếng Anh - dtmthuy	Toán - dthson	Vật lí - hnbao	Tiếng Anh - nvhieu	Địa lí - nthoa
		2	GDQPAN - ntthanh	Toán - dthson	Ngữ văn - dttnghuyet	Ngữ văn - ltthi	GDKT-PL - nnqnhu
		3	Ngữ văn - dttnghuyet	Lịch Sử - nploc	Sinh học - ttmphuong	Toán - lhphap	Ngữ văn - vttuyen
		4	Ngữ văn - dttnghuyet	Lịch Sử - nploc	Sinh học - ttmphuong	Toán - lhphap	Ngữ văn - vttuyen
	Chiều	1		GDTC - nhtam		GDTC - tntruong	
		2		GDTC - nhtam		GDTC - tntruong	
		3					
		4					

TRƯỜNG THPT TÂN BÌNH - BÌNH DƯƠNG

THỜI KHÓA BIỂU TOÀN TRƯỜNG NĂM HỌC 2025-2026 ÁP DỤNG TỪ NGÀY 03/11/2025

Ngày	Buổi	Tiết	10A6	11A1	11A2	11A3	11A4
Thứ 2	Sáng	1	SHL - ntthuong	SHL - vttrinh	SHL - ntenhung	SHL - ctthuan	SHL - dttttruc
		2	Lịch Sử - nploc	Tin học - tmduc	Hóa học - ndthep	Vật lí - htyen	Lịch Sử - htlap
		3	Sinh học - dttttruc	Tiếng Anh - nvhieu	Lịch Sử - htlap	Tin học - tmduc	GDQPAN - ntthanh
		4	Sinh học - dttttruc	Tiếng Anh - nvhieu	Tin học - tmduc	Hóa học - vttrinh	Vật lí - htyen
	Chiều	1	HĐTNK10 - nthnhien	Vật lí - htyen	GDQPAN - ntthanh	Toán - lththuy	Toán - lhphap
		2	HĐTN - nnqnhu	GDQPAN - ntthanh	Lịch Sử - htlap	Tiếng Anh - nvhieu	Toán - lhphap
		3	HĐTN - nnqnhu	Ngữ văn - vttuyen	Ngữ văn - hhmnh	Tiếng Anh - nvhieu	Tin học - tmduc
		4					
Thứ 3	Sáng	1	Ngữ văn - hhmnh	Sinh học - dttttruc	Toán - ntenhung	Lịch Sử - htlap	Tiếng Anh - nttuyen
		2	Ngữ văn - hhmnh	Lịch Sử - htlap	Toán - ntenhung	GDĐP - nnqnhu	Vật lí - htyen
		3	Tiếng Anh - nvhieu	GDĐP - nnqnhu	Tiếng Anh - nttuyen	Ngữ văn - ctthuan	Hóa học - ndthep
		4	GDĐP - nnqnhu	Tiếng Anh - nvhieu	Tiếng Anh - nttuyen	Ngữ văn - ctthuan	Hóa học - ndthep
	Chiều	1	GDQPAN - ntthanh	HĐTNK11 - dttgang	HĐTNK11 - dttgang	HĐTNK11 - dttgang	HĐTNK11 - dttgang
		2	Ngữ văn - hhmnh	HĐTN - dttgang	HĐTN - nhdong	HĐTN - nploc	HĐTN - ntnhan
		3	Ngữ văn - hhmnh	HĐTN - dttgang	HĐTN - nhdong	HĐTN - nploc	HĐTN - ntnhan
		4					
Thứ 4	Sáng	1	Lịch Sử - nploc	Hóa học - vttrinh	Sinh học - dttttruc	Lịch Sử - htlap	Toán - lhphap
		2	GDKT-PL - nnqnhu	Hóa học - vttrinh	Sinh học - dttttruc	Tin học - tmduc	Toán - lhphap
		3	Tiếng Anh - nvhieu	Toán - ttviet	Toán - ntenhung	Sinh học - dttttruc	Tin học - tmduc
		4	Tiếng Anh - nvhieu	Toán - ttviet	Tin học - tmduc	Hóa học - vttrinh	Sinh học - dttttruc
	Chiều	1		Sinh học - dttttruc	GDĐP - nnqnhu	Tiếng Anh - nvhieu	Ngữ văn - hhmnh
		2		Lịch Sử - htlap	Tiếng Anh - nttuyen	Hóa học - vttrinh	Sinh học - dttttruc
		3					
		4					
Thứ 5	Sáng	1	Địa lí - nthoa	Ngữ văn - vttuyen	Toán - ntenhung	Toán - lththuy	GDTC - nhtam
		2	Địa lí - nthoa	Ngữ văn - vttuyen	Hóa học - ndthep	Ngữ văn - ctthuan	GDTC - nhtam
		3	Toán - lhphap	Toán - ttviet	Hóa học - ndthep	Vật lí - htyen	Lịch Sử - htlap
		4	Toán - lhphap	Toán - ttviet	Vật lí - nhdong	Vật lí - htyen	Hóa học - ndthep
	Chiều	1	Công nghệ - ntthuong	GDTC - nvloi	Ngữ văn - hhmnh	Sinh học - dttttruc	Tiếng Anh - nttuyen
		2	Công nghệ - ntthuong	GDTC - nvloi	Ngữ văn - hhmnh	GDQPAN - ntthanh	Tiếng Anh - nttuyen
		3					
		4					
Thứ 6	Sáng	1	Toán - lhphap	Hóa học - vttrinh	Vật lí - nhdong	GDTC - nvloi	GDĐP - nnqnhu
		2	Toán - lhphap	Tin học - tmduc	Vật lí - nhdong	GDTC - nvloi	Vật lí - htyen
		3	GDKT-PL - nnqnhu	Vật lí - htyen	GDTC - nvloi	Toán - lththuy	Ngữ văn - hhmnh
		4	Địa lí - nthoa	Vật lí - htyen	GDTC - nvloi	Toán - lththuy	Ngữ văn - hhmnh
	Chiều	1	GDTC - nvloi				
		2	GDTC - nvloi				
		3					
		4					

Ngày	Buổi	Tiết	11A5	11A6	11A7	11A8	12A1
Thứ 2	Sáng	1	SHL - ndthep	SHL - nhtam	SHL - vttuyen	SHL - ltpdung	SHL - ttviet
		2	Ngữ văn - vttuyen	GDKT-PL - ltpdung	Địa lí - ntmai	Toán - ntcnhung	Ngữ văn - ctthuan
		3	Toán - ntcnhung	Công nghệ - ntthuong	Vật lí - nhdong	GDKT-PL - ltpdung	GDTC - tntruong
		4	Toán - ntcnhung	Công nghệ - ntthuong	Vật lí - nhdong	Địa lí - ntmai	GDTC - tntruong
	Chiều	1	Ngữ văn - vttuyen	Địa lí - ntmai	GDKT-PL - nnqnhu	Ngữ văn - hhmnh	Tin học - tmduc
		2	Ngữ văn - vttuyen	Ngữ văn - ctthuan	Toán - lththuy	Vật lí - htyen	GDĐP - nthoa
		3	Lịch Sử - htlap	Ngữ văn - ctthuan	Toán - lththuy	Vật lí - htyen	Vật lí - nhdong
		4					
Thứ 3	Sáng	1	Hóa học - ndthep	Ngữ văn - ctthuan	Ngữ văn - vttuyen	GDĐP - nnqnhu	Lịch Sử - nploc
		2	Sinh học - dttruc	Toán - lhphap	Ngữ văn - vttuyen	Tiếng Anh - nttuyen	Toán - ttviet
		3	Vật lí - htyen	Toán - lhphap	Địa lí - ntmai	Công nghệ - ntthuong	Hóa học - vttrinh
		4	Vật lí - htyen	Lịch Sử - htlap	Địa lí - ntmai	GDKT-PL - ltpdung	Hóa học - vttrinh
	Chiều	1	HĐTNK11 - dtgiang	HĐTNK11 - dtgiang	HĐTNK11 - dtgiang	HĐTNK11 - dtgiang	Toán - ttviet
		2	HĐTN - ndthep	HĐTN - lhphap	HĐTN - nnqnhu	HĐTN - nthnhien	Toán - ttviet
		3	HĐTN - ndthep	HĐTN - lhphap	HĐTN - nnqnhu	HĐTN - nthnhien	Tiếng Anh - nttuyen
		4					
Thứ 4	Sáng	1	Tiếng Anh - nvhiu	GDTC - nhtam	GDĐP - nnqnhu	Địa lí - ntmai	GDQPAN - ntthanh
		2	Tiếng Anh - nvhiu	GDTC - nhtam	Công nghệ - ntthuong	Địa lí - ntmai	Lịch Sử - nploc
		3	Hóa học - ndthep	Địa lí - ntmai	Công nghệ - ntthuong	GDQPAN - ntthanh	Vật lí - nhdong
		4	Hóa học - ndthep	Địa lí - ntmai	Lịch Sử - htlap	Công nghệ - ntthuong	Vật lí - nhdong
	Chiều	1	Tin học - tmduc	Tiếng Anh - nttuyen	GDQPAN - ntthanh	Lịch Sử - htlap	HĐTNK12 - ntcuong
		2	Tin học - tmduc	GDQPAN - ntthanh	Tiếng Anh - nvhiu	Ngữ văn - hhmnh	HĐTN - ntcuong
		3					HĐTN - ntcuong
		4					
Thứ 5	Sáng	1	Sinh học - dttruc	Ngữ văn - ctthuan	Lịch Sử - htlap	Ngữ văn - hhmnh	GDQPAN - ntthanh
		2	Toán - ntcnhung	Vật lí - nhdong	GDKT-PL - nnqnhu	Ngữ văn - hhmnh	Toán - ttviet
		3	GDĐP - nnqnhu	Vật lí - nhdong	Ngữ văn - vttuyen	Toán - ntcnhung	Tiếng Anh - nttuyen
		4	GDQPAN - ntthanh	Lịch Sử - htlap	Ngữ văn - vttuyen	Toán - ntcnhung	Tiếng Anh - nttuyen
	Chiều	1	Lịch Sử - htlap	Toán - lhphap	GDTC - tntruong	Toán - ntcnhung	Ngữ văn - ctthuan
		2	Toán - ntcnhung	Toán - lhphap	GDTC - tntruong	Lịch Sử - htlap	Ngữ văn - ctthuan
		3					
		4					
Thứ 6	Sáng	1	Vật lí - htyen	Tiếng Anh - nttuyen	Toán - lththuy	GDTC - tntruong	Sinh học - ttmphuong
		2	Tiếng Anh - nvhiu	Tiếng Anh - nttuyen	Toán - lththuy	GDTC - tntruong	Sinh học - ttmphuong
		3	GDTC - nhtam	GDKT-PL - ltpdung	Tiếng Anh - nvhiu	Tiếng Anh - nttuyen	Hóa học - vttrinh
		4	GDTC - nhtam	GDĐP - nnqnhu	Tiếng Anh - nvhiu	Tiếng Anh - nttuyen	Tin học - tmduc
	Chiều	1					
		2					
		3					
		4					

TRƯỜNG THPT TÂN BÌNH - BÌNH DƯƠNG

THỜI KHÓA BIỂU TOÀN TRƯỜNG NĂM HỌC 2025-2026 ÁP DỤNG TỪ NGÀY 03/11/2025

Ngày	Buổi	Tiết	12A2	12A3	12A4	12A5	12A6
Thứ 2	Sáng	1	SHL - dthson	SHL - ttmphuong	SHL - ltthi	SHL - ntmai	SHL - dtnguyet
		2	Hóa học - vttrinh	Toán - lthtam	GDTC - nhtam	Công nghệ - ntthuong	GDQPAN - ntthanh
		3	Hóa học - vttrinh	Lịch Sử - nploc	GDTC - nhtam	Tiếng Anh - dtmthuy	Ngữ văn - dtnguyet
		4	Lịch Sử - htlap	GDĐP - nthoa	GDKT-PL - ltpdung	Tiếng Anh - dtmthuy	Ngữ văn - dtnguyet
	Chiều	1	GDĐP - nthoa	Vật lí - hnbao	Vật lí - nhdong	Lịch Sử - htlap	Công nghệ - ntthuong
		2	Tin học - tmduc	Tiếng Anh - dtmthuy	Ngữ văn - ltthi	Địa lí - ntmai	Vật lí - nhdong
		3	GDQPAN - ntthanh	Tiếng Anh - dtmthuy	Ngữ văn - ltthi	Vật lí - hnbao	Địa lí - ntmai
		4					
Thứ 3	Sáng	1	Vật lí - hnbao	Hóa học - vttrinh	Công nghệ - ntthuong	Địa lí - ntmai	GDKT-PL - ltpdung
		2	Vật lí - hnbao	Hóa học - vttrinh	GDQPAN - ntthanh	Địa lí - ntmai	GDKT-PL - ltpdung
		3	Sinh học - ttmphuong	GDQPAN - ntthanh	Toán - ttviet	GDKT-PL - ltpdung	Ngữ văn - dtnguyet
		4	Sinh học - ttmphuong	Tin học - tmduc	Toán - ttviet	GDQPAN - ntthanh	Ngữ văn - dtnguyet
	Chiều	1	Lịch Sử - htlap	Ngữ văn - ltthi	Công nghệ - ntthuong	Ngữ văn - ctthuan	Tiếng Anh - nttuyen
		2	Tiếng Anh - nttuyen	GDQPAN - ntthanh	Lịch Sử - htlap	Ngữ văn - ctthuan	Địa lí - ntmai
		3	GDQPAN - ntthanh	Sinh học - ttmphuong	Ngữ văn - ltthi	Lịch Sử - htlap	Địa lí - ntmai
		4					
Thứ 4	Sáng	1	Toán - dthson	Sinh học - ttmphuong	Tiếng Anh - dtmthuy	GDTC - nvloi	Vật lí - nhdong
		2	Toán - dthson	Tiếng Anh - dtmthuy	Lịch Sử - htlap	GDTC - nvloi	Tiếng Anh - nttuyen
		3	Tiếng Anh - nttuyen	GDTC - nvloi	GDĐP - nthoa	Toán - lthtam	Toán - dthson
		4	Tiếng Anh - nttuyen	GDTC - nvloi	Địa lí - nthoa	Toán - lthtam	Toán - dthson
	Chiều	1	HĐTNK12 - ntcuong	HĐTNK12 - ntcuong	HĐTNK12 - ntcuong	HĐTNK12 - ntcuong	HĐTNK12 - ntcuong
		2	HĐTN - dthson	HĐTN - ttmphuong	HĐTN - ltthi	HĐTN - nnqnhu	HĐTN - dtnguyet
		3	HĐTN - dthson	HĐTN - ttmphuong	HĐTN - ltthi	HĐTN - nnqnhu	HĐTN - dtnguyet
		4					
Thứ 5	Sáng	1	Ngữ văn - dtnguyet	Ngữ văn - ltthi	Vật lí - nhdong	Toán - lthtam	Công nghệ - ntthuong
		2	Ngữ văn - dtnguyet	Ngữ văn - ltthi	Tiếng Anh - dtmthuy	Công nghệ - ntthuong	Tiếng Anh - nttuyen
		3	Toán - dthson	Toán - lthtam	Địa lí - nthoa	Ngữ văn - ctthuan	GDTC - tntruong
		4	Toán - dthson	Toán - lthtam	Địa lí - nthoa	Ngữ văn - ctthuan	GDTC - tntruong
	Chiều	1	GDTC - nhtam	Vật lí - hnbao	Toán - ttviet	Toán - lthtam	GDQPAN - ntthanh
		2	GDTC - nhtam	Toán - lthtam	Toán - ttviet	GDĐP - nthoa	Lịch Sử - nploc
		3					
		4					
Thứ 6	Sáng	1	Ngữ văn - dtnguyet	Tin học - tmduc	GDQPAN - ntthanh	GDKT-PL - ltpdung	Lịch Sử - nploc
		2	Hóa học - vttrinh	Lịch Sử - nploc	Tiếng Anh - dtmthuy	Vật lí - hnbao	GDĐP - nthoa
		3	Tin học - tmduc	Vật lí - hnbao	Ngữ văn - ltthi	GDQPAN - ntthanh	Toán - dthson
		4	Vật lí - hnbao	Hóa học - vttrinh	GDKT-PL - ltpdung	Tiếng Anh - dtmthuy	Toán - dthson
	Chiều	1					
		2					
		3					
		4					